CTCP Dệt - May Nha Trang (UPCOM: NTT)

FireAnt

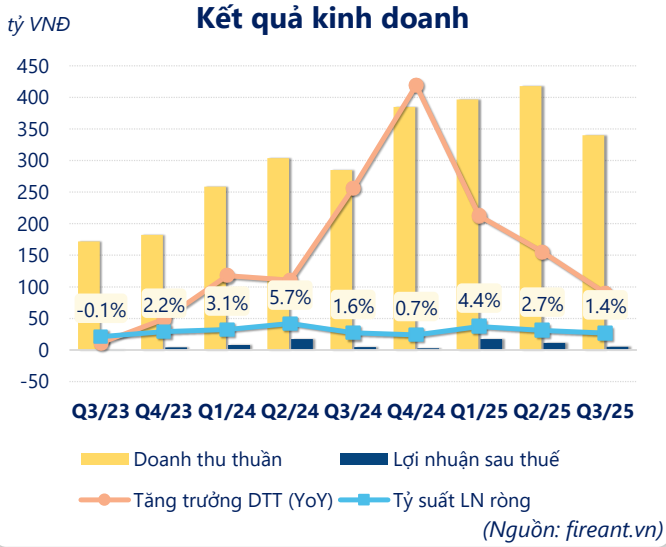
Ngày 30/09/2025	10,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	9.9%	**29.9%**	**3.1%**

ROE — Q3/25: **17.6%** | +/- YoY: ▼ 2.3%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	340 tỷ VNĐ	▼ 78.0 ▼ 18.7%	▲ 55.0 ▲ 19.3%
LN gộp	17.3 tỷ VNĐ	▼ 28.4 ▼ 62.2%	▼ 2.80 ▼ 14.0%
LN thuần	3.09 tỷ VNĐ	▼ 13.8 ▼ 81.7%	▼ 1.27 ▼ 29.1%
LN sau thuế	4.85 tỷ VNĐ	▼ 6.25 ▼ 56.3%	▲ 0.30 ▲ 6.5%

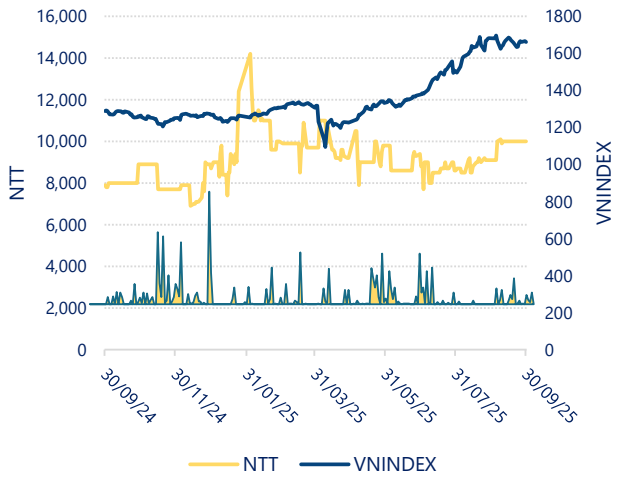
	9T 2025	YoY
DT thuần	1,154 tỷ VNĐ	▲ 307 ▲ 36.2%
LN gộp	104 tỷ VNĐ	▲ 27.2 ▲ 35.9%
LN thuần	40.3 tỷ VNĐ	▲ 10.3 ▲ 34.4%
LN sau thuế	33.5 tỷ VNĐ	▲ 3.40 ▲ 11.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

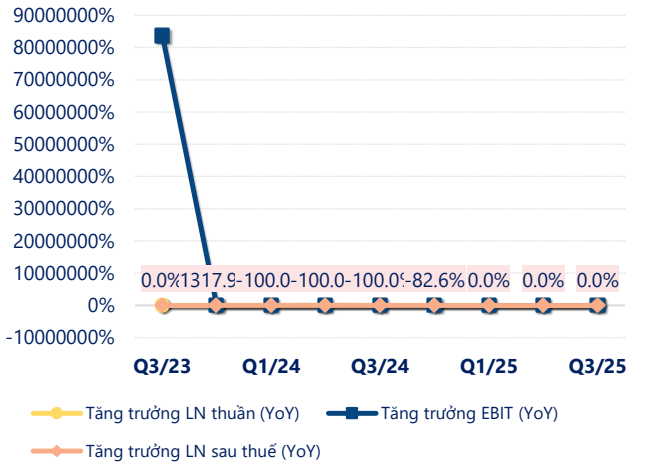


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Dệt - May Nha Trang (UPCOM: NTT)

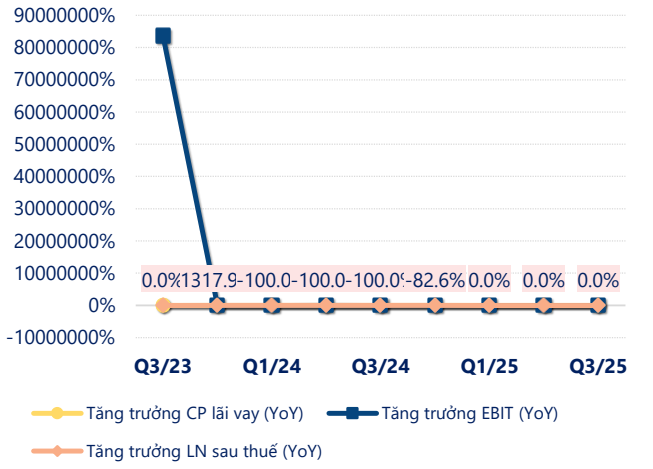
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



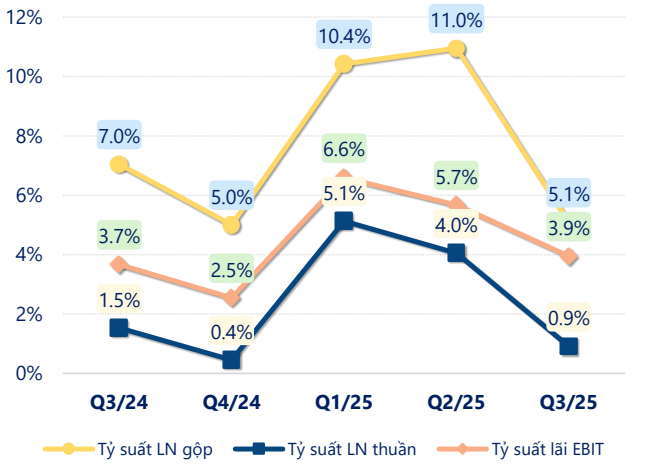
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



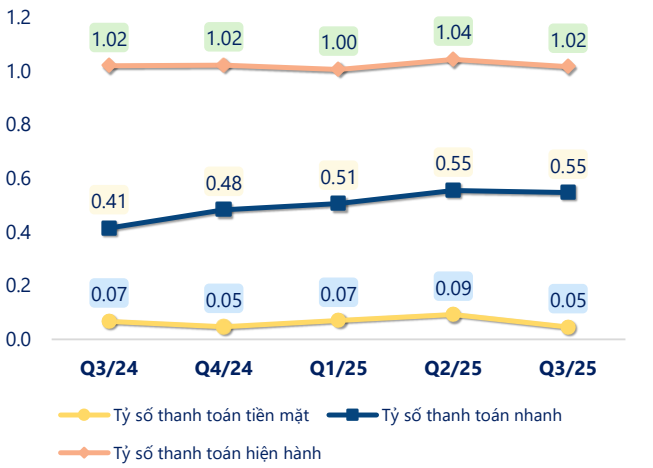
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



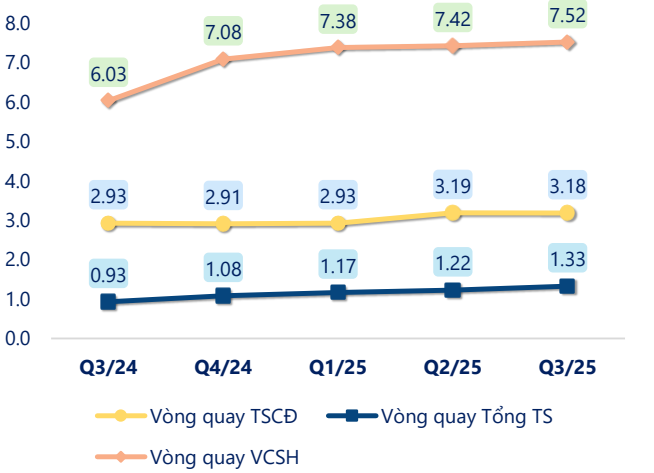
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



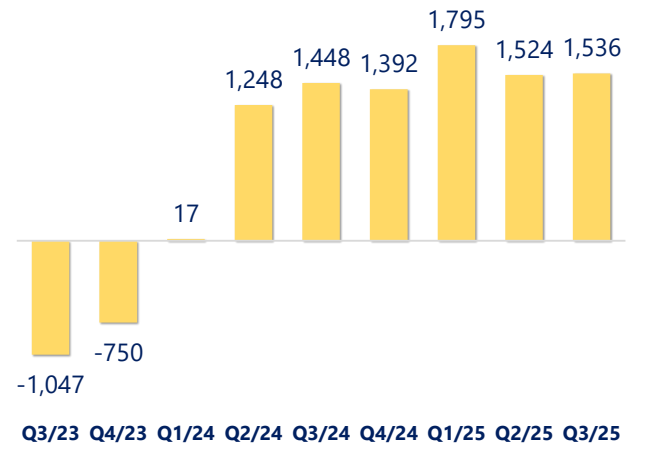
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

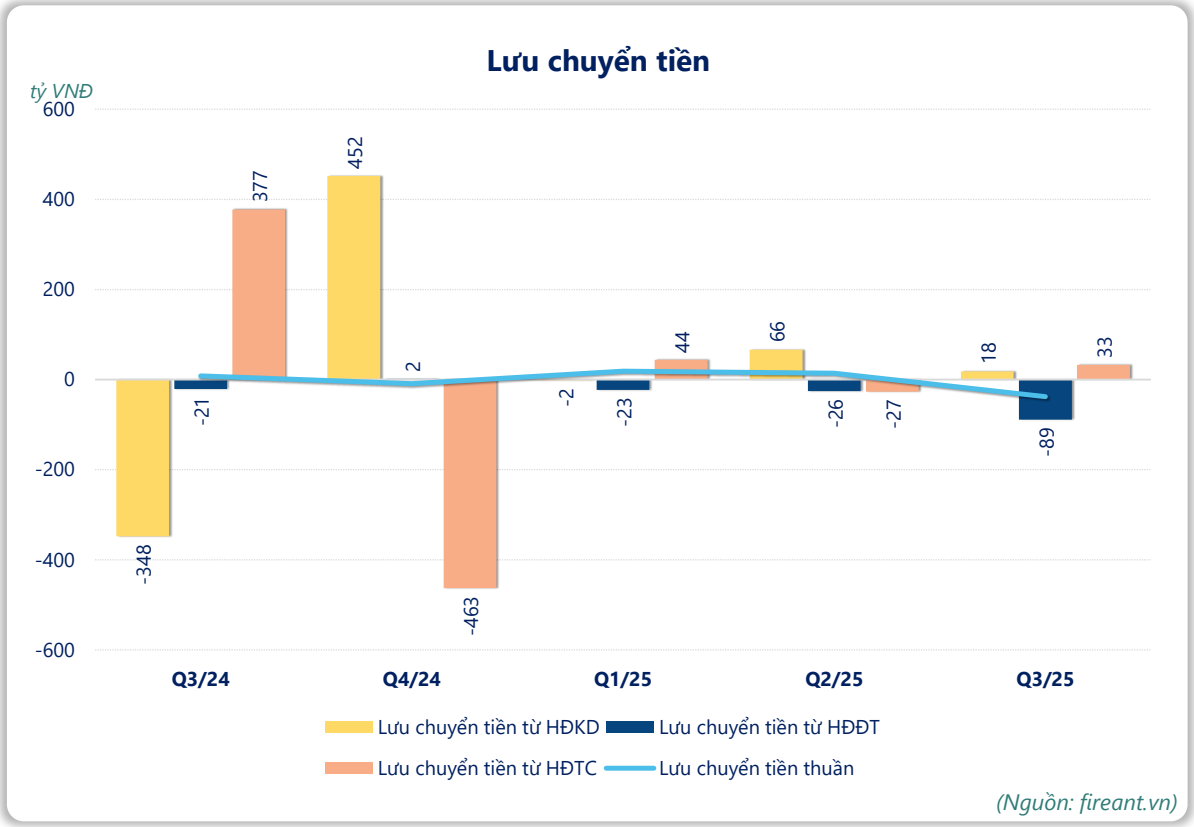


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Dệt - May Nha Trang (UPCOM: NTT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**340**	**285**	**19.3%**	**1,154**	**847**	**36.2%**
Giá vốn hàng bán	323	265	21.7%	1,050	771	36.2%
Lợi nhuận gộp	17.3	20.1	-14.0%	104	76.8	35.9%
Doanh thu HĐTC	3.23	2.17	49.1%	9.23	5.29	74.4%
Chi phí TC	7.06	9.09	-22.3%	37.7	27.3	37.8%
Chi phí lãi vay	7.23	5.90	22.6%	21.0	18.4	13.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	5.24	3.95	32.7%	19.5	9.85	98.2%
Chi phí QLDN	**5.13**	**4.85**	**5.7%**	**16.1**	**14.9**	**8.0%**
LN thuần từ HĐKD	3.09	4.36	-29.1%	40.3	30.0	34.4%
Lợi nhuận khác	**3.09**	**0.19**	**1529%**	**1.94**	**0.09**	**2137%**
LN trước thuế	6.18	4.55	35.9%	42.3	30.1	40.5%
Lợi nhuận sau thuế	**4.85**	**4.55**	**6.5%**	**33.5**	**30.1**	**11.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.85**	**4.55**	**6.5%**	**33.5**	**30.1**	**11.3%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)